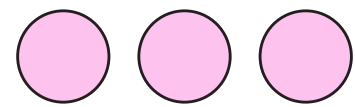
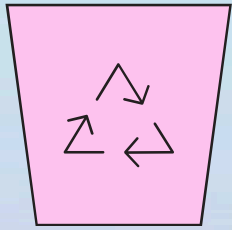
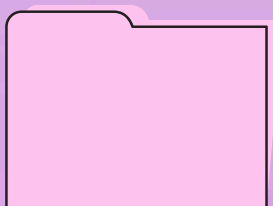
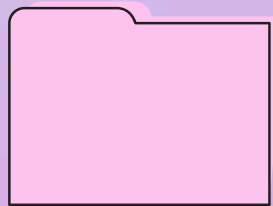
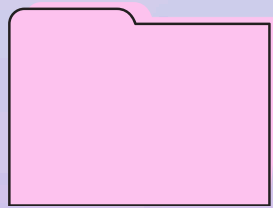
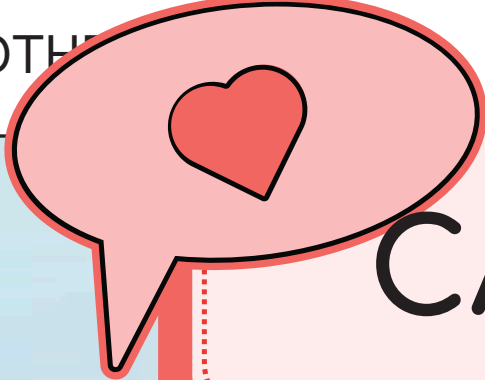


# ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6 TRƯỜNG MẦM NON RẠNG ĐỒNG 13



NỘI DUNG GIÁO DỤC  
THÁNG 12  
LỚP 4 -5 TUỔI





# CÁC MẶT PHÁT TRIỂN

**PHÁT TRIỂN  
THỂ CHẤT**



**PHÁT TRIỂN  
NHẬN THỨC**



**PHÁT TRIỂN  
NGÔN NGỮ**

**PHÁT TRIỂN  
THẨM MỸ**



**PHÁT TRIỂN TÌNH  
CẢM VÀ KỸ  
NĂNG XÃ HỘI**



**VUI CHƠI**



# CÁC MẶT PHÁT TRIỂN

## PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT





PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT



☒ MỤC TIÊU 



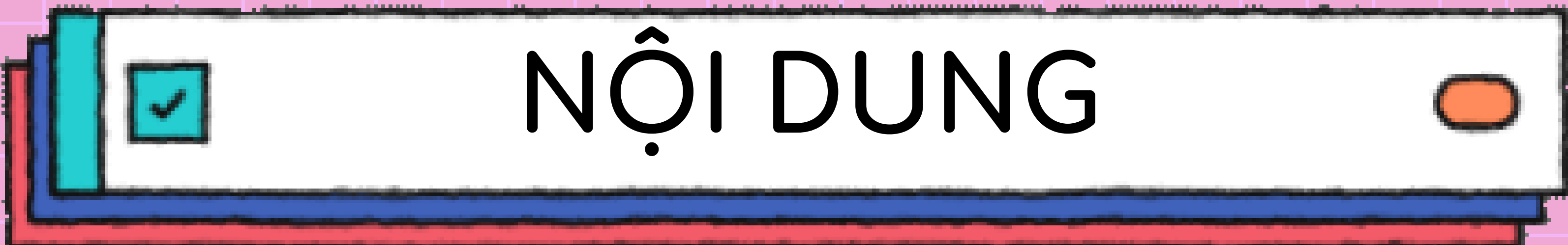
# Mục tiêu

- Trẻ có một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ.
- Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.
- Trẻ có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.
- Trẻ có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.
- Trẻ có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe.
- Trẻ có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân.

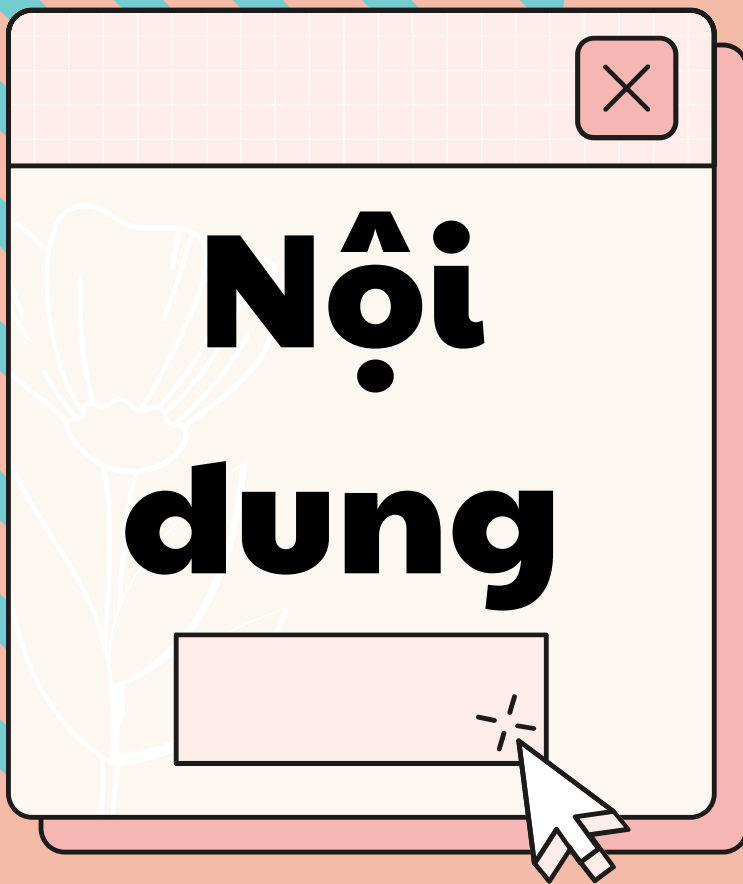




PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT



NỘI DUNG

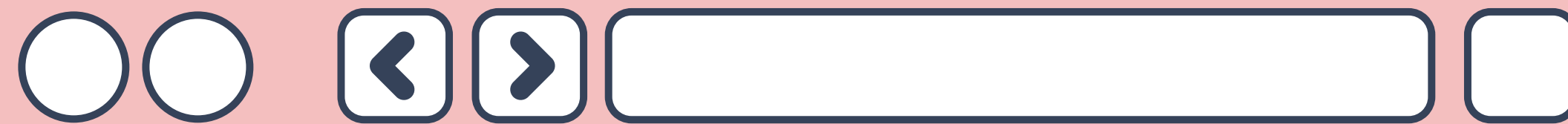
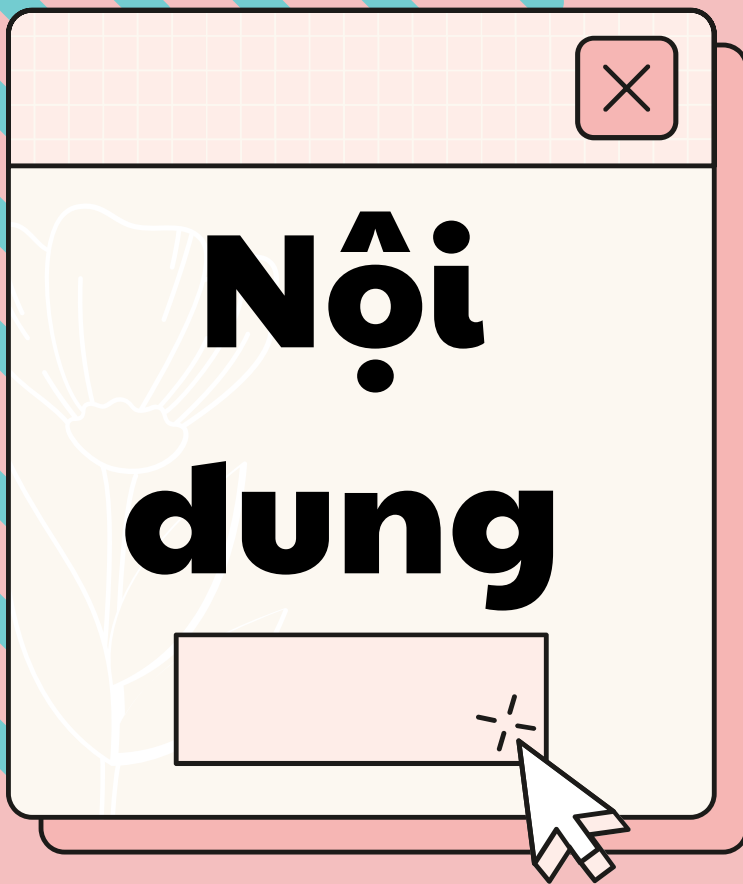


<

>

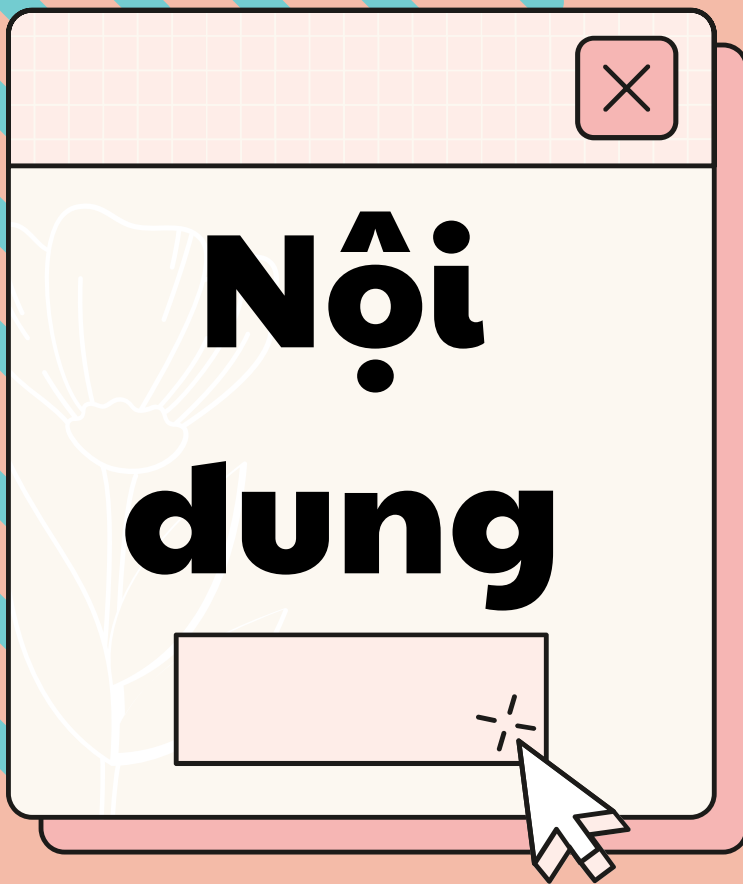
## Phát triển vận động

- Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: hô hấp – tay – bụng – lưng – chân – bật.
- Kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn.
- Thực hiện các loại cử động của bàn tay, ngón tay và cổ tay.
- Phối hợp được cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động.
- Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động



- Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe:
- +Biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm.
- +Phân biệt các loại thực phẩm khác nhau: rau củ, trái cây, cá, thịt, sữa, gạo, mì...
- +Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán, kho.
- + Nhận biết các bữa ăn trong ngày, ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh.





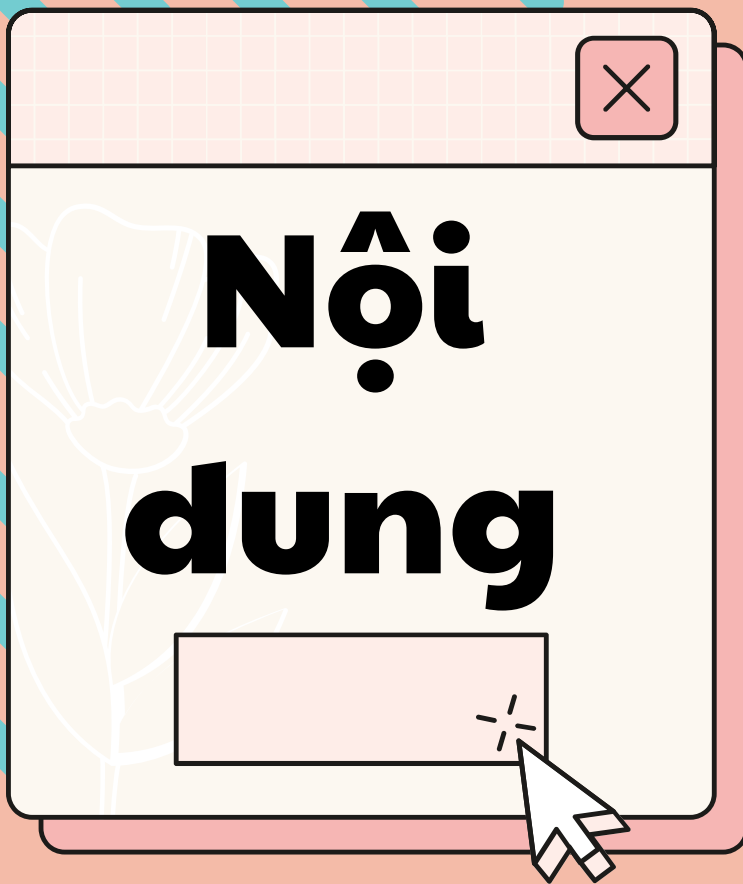
<

>

-Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt:

- + Tự rửa tay bằng xà phòng.
- + Tự lau mặt.
- +Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.
- +Không thay quần áo trước mặt người khác giới.
- +Biết đi vệ sinh khi có nhu cầu.
- + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- + Biết sử dụng đúng dụng cụ, thiết bị vệ sinh.
- +Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.





<

>

-Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống và giữ gìn sức khỏe:

- +Mời cô, bạn khi ăn và ăn từ tốn, nhai kỹ.
- + Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...
- + Vệ sinh răng miệng.
- +Đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh.
- +Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...
- +Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.
- + Kỹ năng và thói quen vệ sinh môi trường: rửa, lau đồ chơi, quét và nhặt lá cây, vệ sinh vườn cây, tưới cây...
- +Bỏ rác đúng nơi qui định.





# Nội dung

- Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh:
  - + Nhận ra bàn ủi, bếp đang đun, phích nước nóng...là vật dụng nguy hiểm không đến gần.
  - +Biết phòng và tránh tình huống, nơi nguy hiểm (lửa, bếp, ao, hồ, ổ điện, ủi đồ, đồ thủy tinh vỡ, nơi xe cộ ra vào, chỗ đầu hẻm, nơi trôn, cầu thang cao, khói thuốc lá, bụi...)
- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở:
  - + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn cá cloại quả có hạt...
  - +Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.

# CÁC MẶT PHÁT TRIỂN

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC







PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC



☒ MỤC TIÊU 

# MỤC TIÊU



- Trẻ ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh.
- Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau.
- Trẻ có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu.
- Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán.





PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC



☒ NỘI DUNG 

# NỘI DUNG



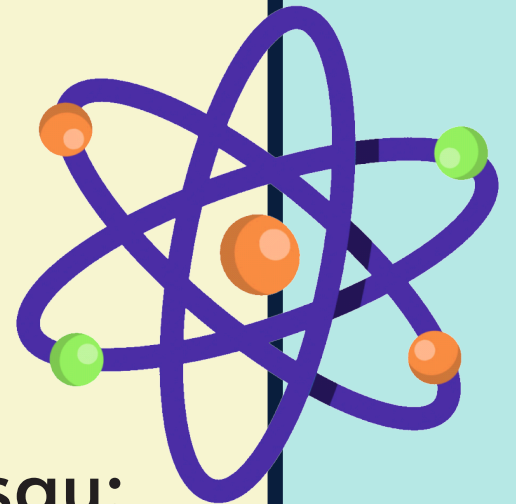
- Khám phá khoa học:
  - Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng.
  - Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.
  - Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.
  - Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau.
- Khám phá xã hội:
  - Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng.
  - Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương.
  - Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh.



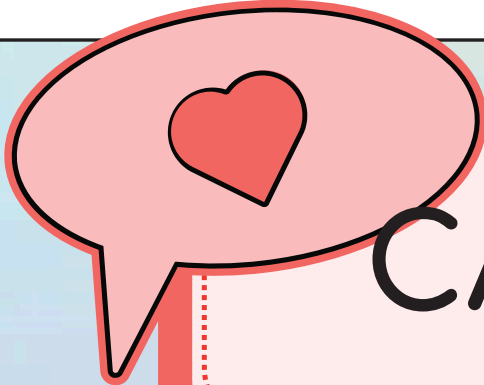
# NỘI DUNG



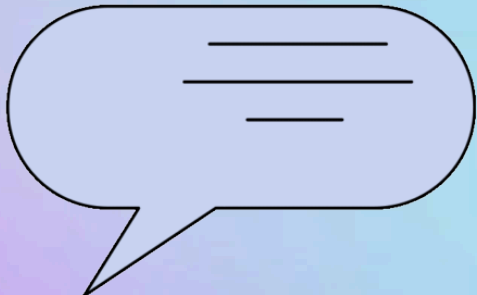
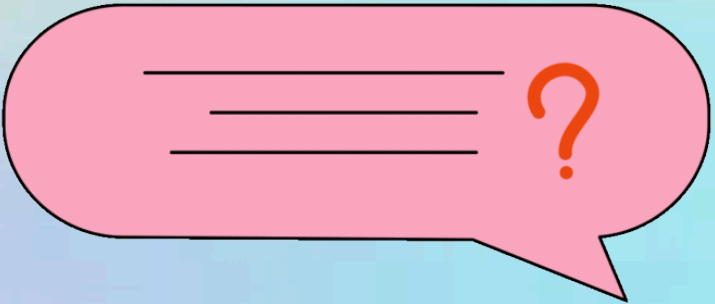
- Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán
- Nhận biết số đếm, số lượng
- + Số lượng không phụ thuộc vào vị trí và kích thước. Tập ước lượng (trọng lượng, kích thước) bằng mắt, tay.
- + Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, (hỏi: bao nhiêu? Là số mấy?...)
- + Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10
- + Đếm vệt (theo khả năng). Đếm ở các vị trí, cách xếp khác nhau: dọc, ngang, tròn.
- + Nhận biết chữ số, số lượng trong phạm vi 5.
- So sánh, sắp xếp theo quy tắc
- + So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc
- Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian.
- + Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái).







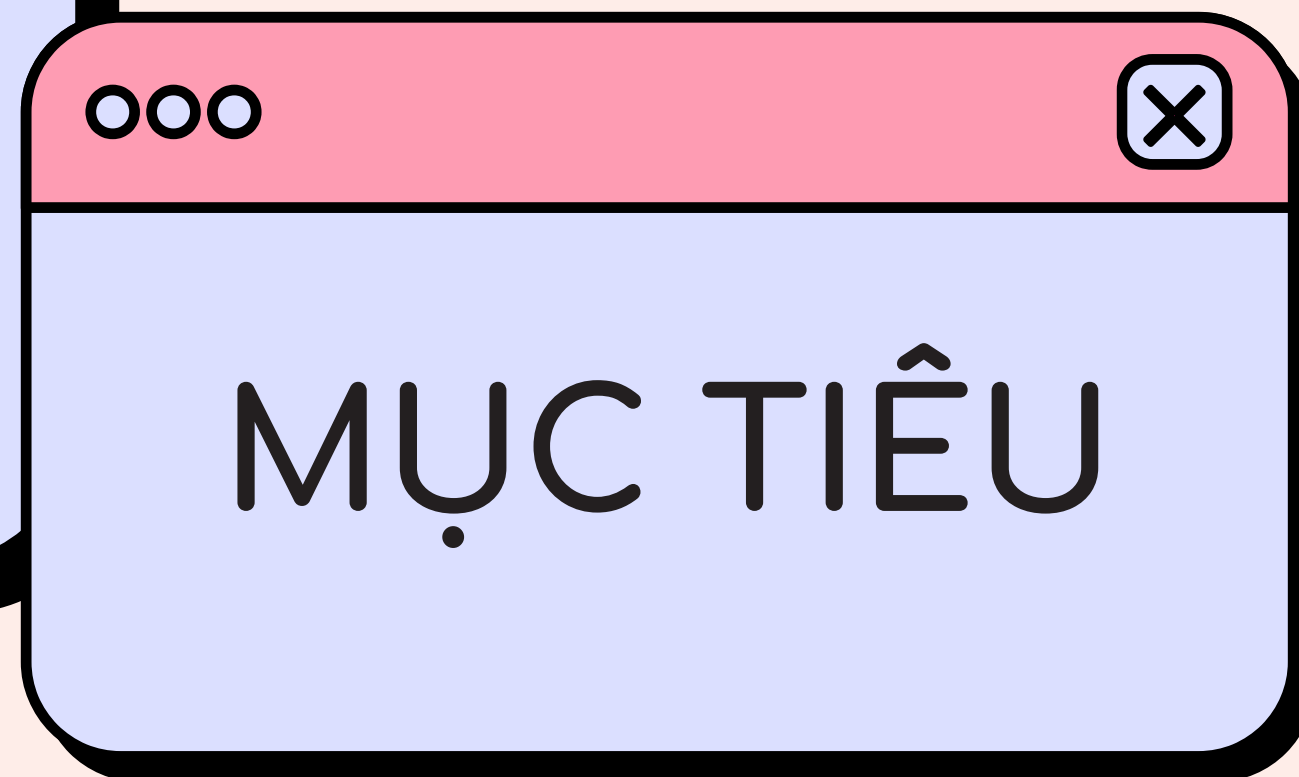
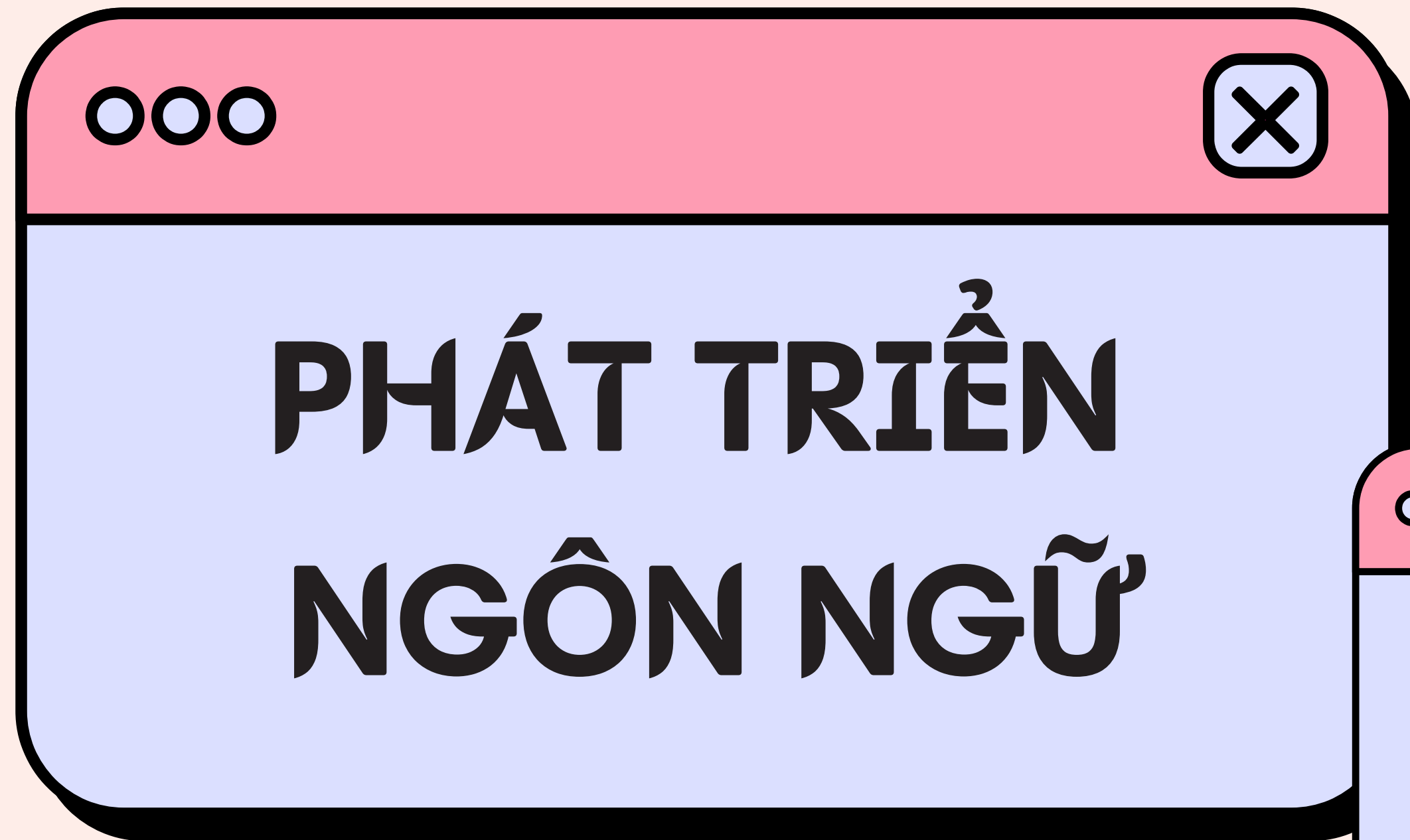
# CÁC MẶT PHÁT TRIỂN



## PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ



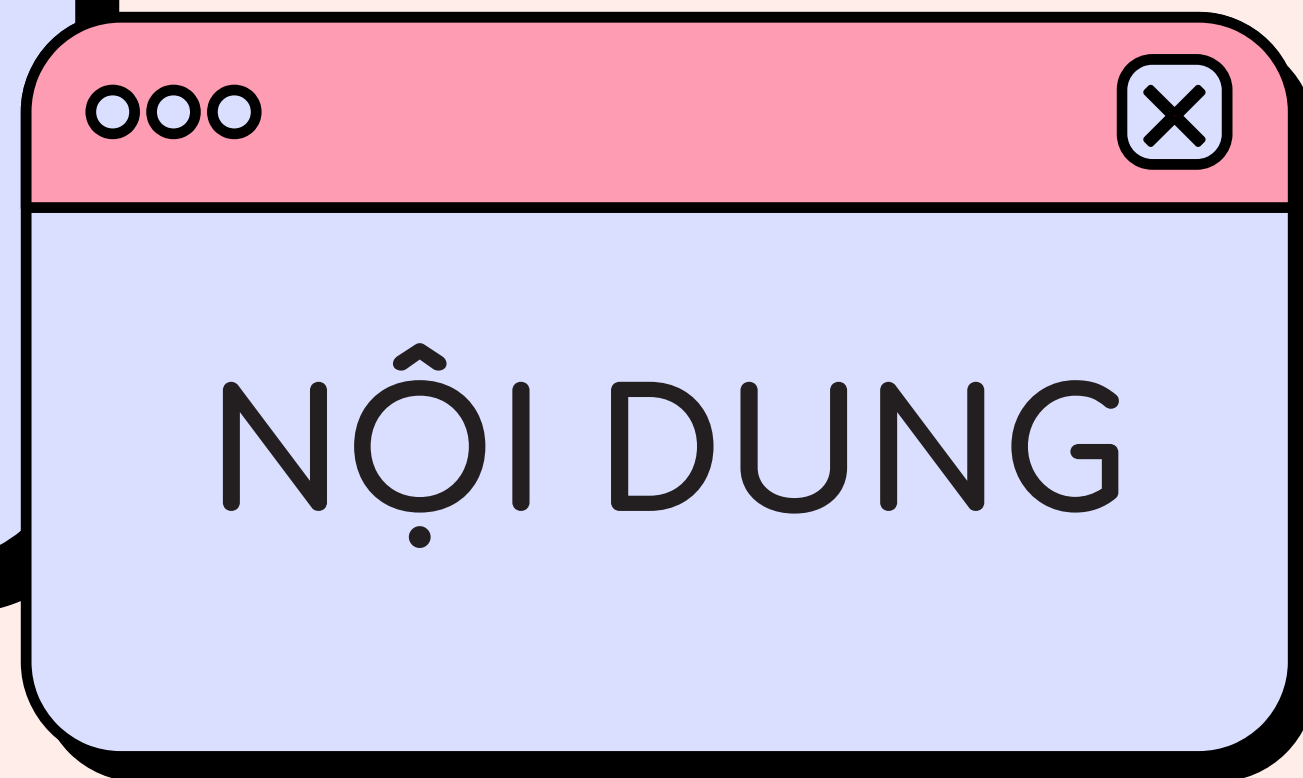
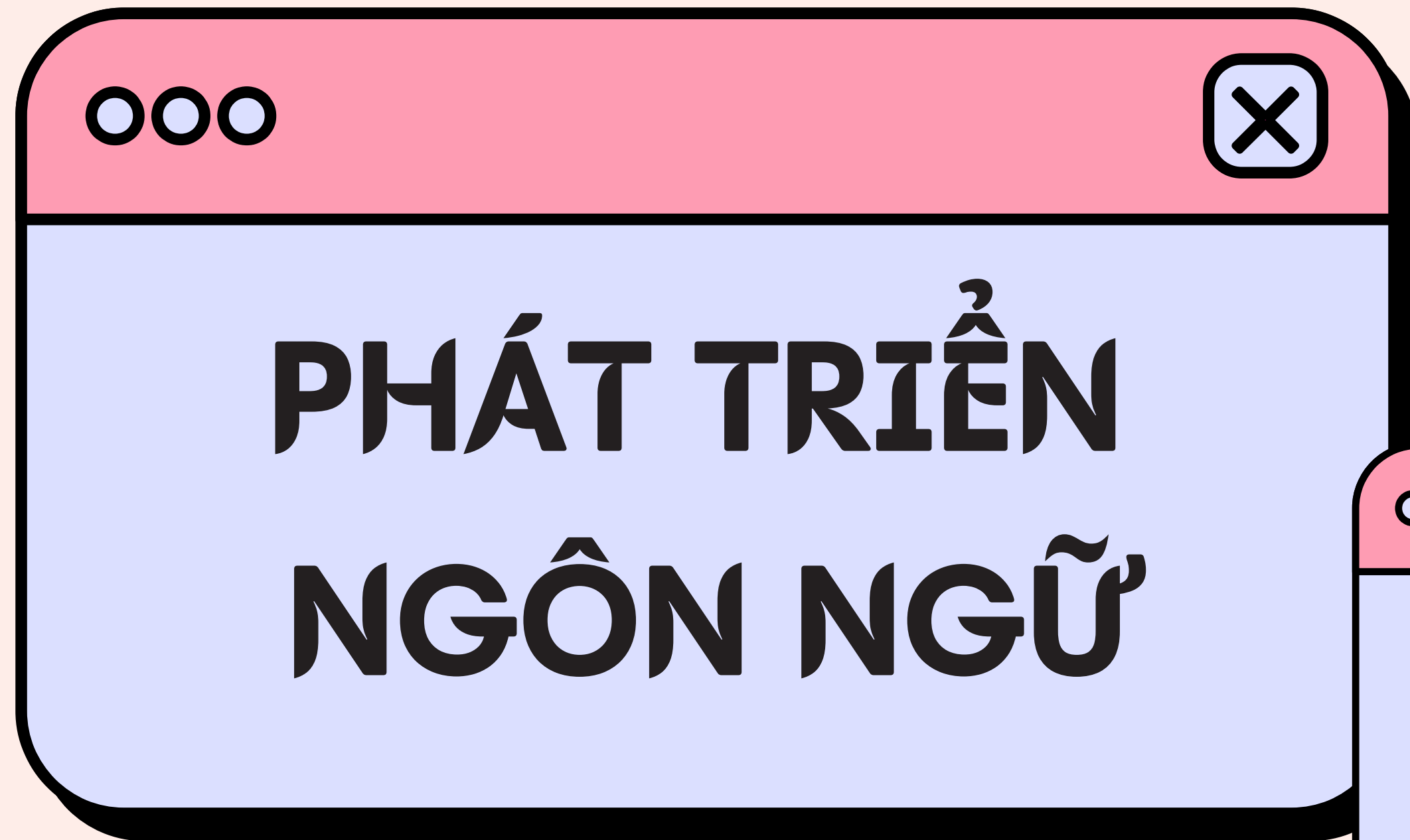




# MỤC TIÊU



- Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày.
- Trẻ có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ...).
- Trẻ biết diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày.
- Trẻ có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện.
- Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi.
- Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về việc đọc và viết.



# NỘI DUNG



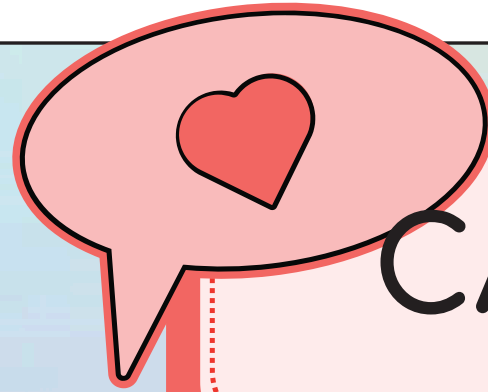
- Biết sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày:*
  - +*Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.*
  - +*Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.*
  - +*Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...*
  - +*Sử dụng từ biểu cảm, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt (gật đầu, bắt tay, cười ..) phù hợp khi nói.*
  - +*Biết đặt câu hỏi và trả lời đúng, đầy đủ câu hỏi (Ai, cái gì, thế nào, để làm gì, tại sao..)*
  - +*Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép (thưa , gửi khi xin phép, biết xưng hô, ...), mạnh dạn, điều chỉnh giọng phù hợp: không la hét, nói quá to hay lí nhí.*
  - +*Biết cảm ơn, xin lỗi. Giơ tay trong giờ học khi muốn nói.*

# NỘI DUNG



- Làm quen với việc đọc - viết:
- +Biết chọn sách để xem.
- +Nghe đọc các loại sách khác nhau.
- +Cầm sách đúng chiều và biết cách đọc sách.
- +Giả vờ đọc; cầm, lật, biết chỗ bắt đầu và kết thúc, đoán nội dung qua tranh vẽ minh họa, biết chỉ vào chữ.
- +Tư thế đọc - vẽ: ngồi, cầm bút đúng cách.

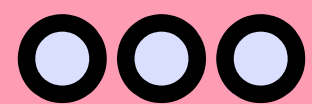




## CÁC MẶT PHÁT TRIỂN

# PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI





**PHÁT TRIỂN TÌNH  
CẢM VÀ KỸ NĂNG  
XÃ HỘI**



**MỤC TIÊU**

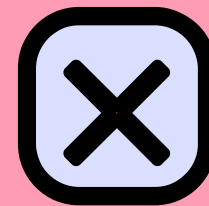
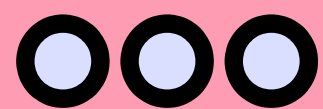


# MỤC TIÊU



- Trẻ có ý thức về bản thân.
- Trẻ có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.
- Trẻ có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực.

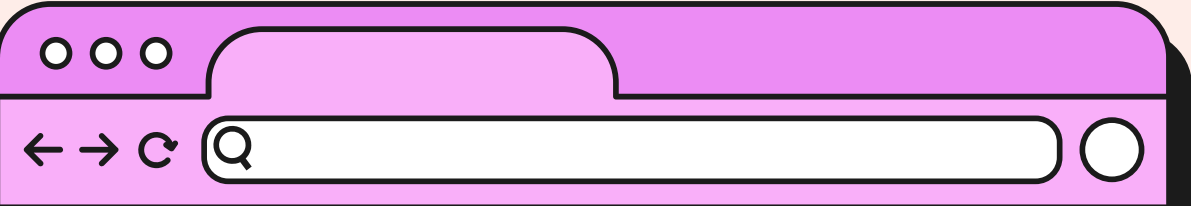
- Trẻ có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ.
- Trẻ biết thực hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.



**PHÁT TRIỂN TÌNH  
CẢM VÀ KỸ NĂNG  
XÃ HỘI**

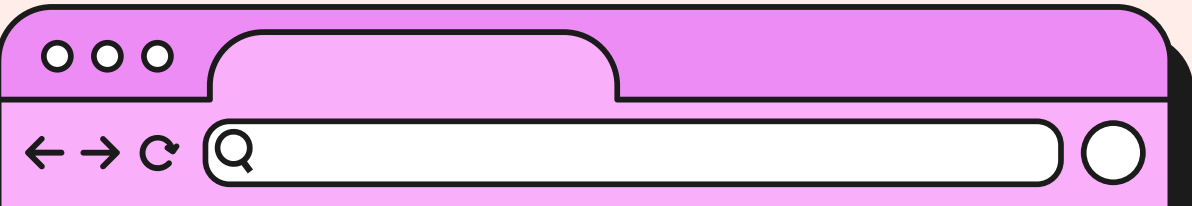


**NỘI DUNG**



- Có ý thức và kỹ năng tự phục vụ bản thân: vệ sinh cá nhân (rửa tay, lau mặt đúng thao tác, đánh răng), tự thay quần áo, giày dép, xếp đồ dùng cá nhân ngăn nắp, xúc ăn, bỏ chén, muỗng, ly sau khi ăn vào rổ theo từng loại, dọn dẹp đồ chơi, cất đúng chỗ, nhấc ghế nhẹ nhàng

- Biết lựa chọn theo ý mình.



- Giúp đỡ người lớn: dọn dẹp, cất đồ chơi, chuẩn bị giờ học (bưng bàn, xếp học cụ..) giữ vệ sinh lớp, tưới cây.

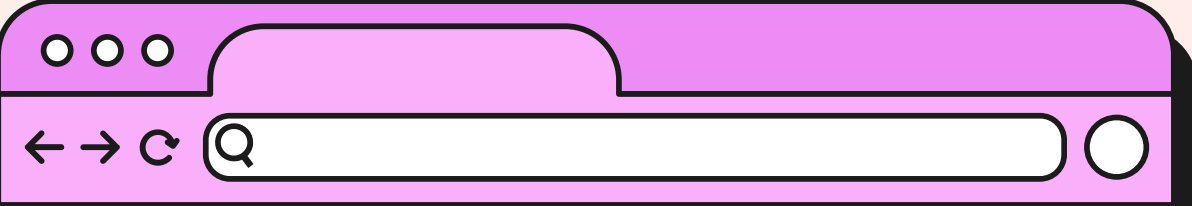
- Tập kiểm chế

- Cởi mở, hoà đồng, dễ gần gũi.

- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép.

- Chờ đến lượt, hợp tác

- Phân biệt một số hành vi đúng sai, tốt – xấu.



- Thích chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc.

- Bỏ rác đúng nơi qui định;

- Không bẻ cành, bứt hoa.

- Giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường

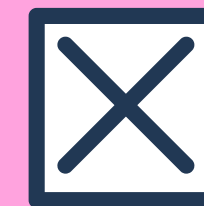
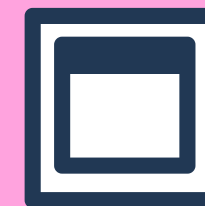
- Tiết kiệm điện, nước: không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.



## CÁC MẶT PHÁT TRIỂN

# PHÁT TRIỂN THẨM MỸ





# PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

NỘI DUNG

MỤC TIÊU





ooo

## Mục tiêu



- Trẻ có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.

ooo

## Mục tiêu



- Trẻ có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.



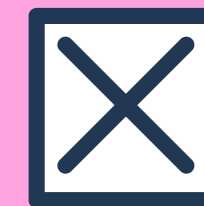
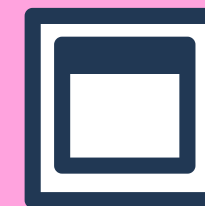
ooo

## Mục tiêu



- Trẻ yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật; có ý thức giữ gìn và bảo vệ cái đẹp





# PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU

NỘI DUNG



# NỘI DUNG



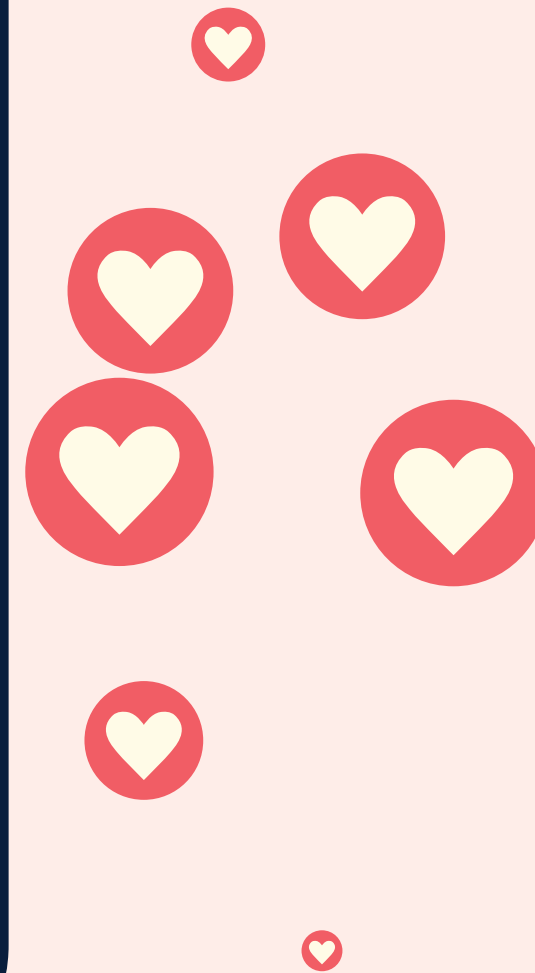
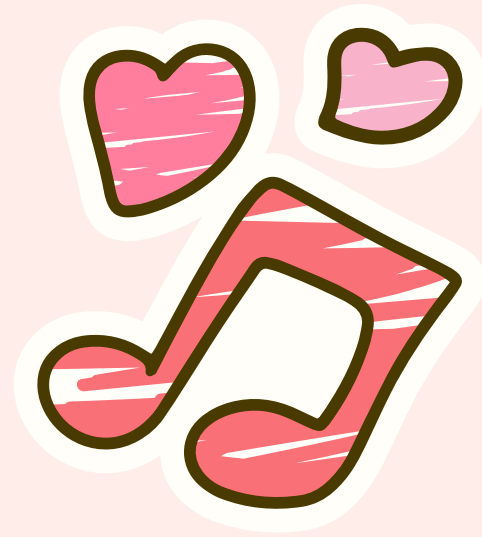
- Văn hóa thưởng thức nghệ thuật: giữ im lặng, vỗ tay, tán thưởng, hưởng ứng với người trình diễn
- Chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc.
- Thích thú ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng ...) của các tác phẩm tạo hình.
- Thể hiện cảm xúc, thái độ hành vi mong muốn tạo ra cái đẹp: xếp đồ gọn gàng, chăm sóc cây hoa, ăn mặc, chải tóc...
- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau: nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca, nhạc cổ điển
- Tô màu đậm nhạt, tự chọn màu tô.
- Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc, bố cục



# NỘI DUNG



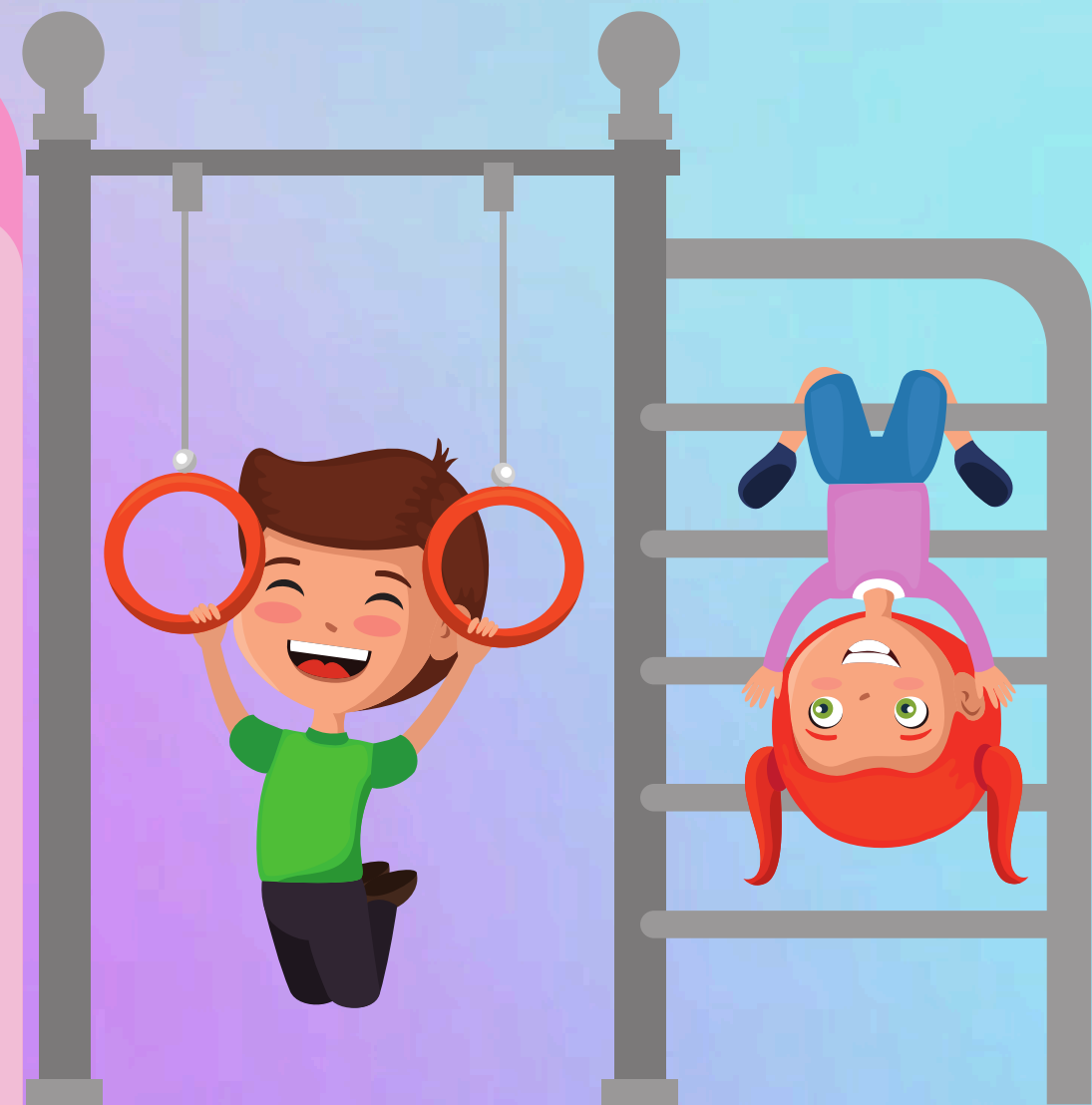
- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.
- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.
- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét
- Lựa chọn và tự thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.
- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát
- Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.
- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình

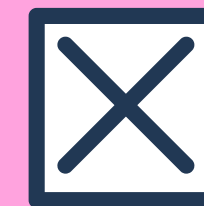
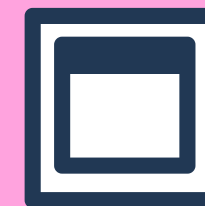




# CÁC MẶT PHÁT TRIỂN

## LĨNH VỰC VUI CHƠI





# LĨNH VỰC VUI CHƠI

TRÒ CHƠI  
CÓ LUẬT

TRÒ CHƠI  
SÁNG TẠO







# TRÒ CHƠI GIẢ BỘ



- Hiện thực đa dạng được phản ánh trong trò chơi: Sinh hoạt của trẻ, đời sống xung quanh
- Đóng vai người khác khi chơi
- Linh hoạt thay đổi vai chơi phù hợp THGB
- Rủ nhau chơi, thỏa thuận về trò chơi và chuẩn bị đồ chơi,nơi chơi... cho TC chung
- Cùng kết thúc, thu dọn đồ chơi
- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi
- Tự chơi ở mức chủ động .
- Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định

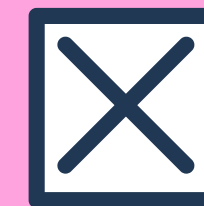
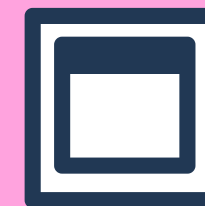




## TRÒ CHƠI XÂY DỰNG



- Hình dung rõ ràng trước khi chơi: Tên gọi, cấu trúc, “VLXD” sẽ sử dụng...
- Có khả năng thực hiện mô hình theo Sơ đồ
- Mô hình phức tạp về cấu trúc: Là công trình với nhiều “hạng mục” liên quan với nhau
- Xem mô hình xây dựng là kết quả chung của nhóm
- Cùng thu dọn đồ chơi
- Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định



# LĨNH VỰC VUI CHƠI

TRÒ CHƠI  
SÁNG TẠO

TRÒ CHƠI  
CÓ LUẬT



## TRÒ CHƠI HỌC TẬP

- + Ghép hình
- + Chọn hành vi đúng - sai
- + Tìm đường về nhà

## TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG

- + Ném bóng vào rổ
- + Bật liên tục về phía trước
- + Ô tô và chim sẻ

## TRÒ CHƠI DÂN GIAN

- + Tập tầm vông
- + Chi chi chành chành
- + Kéo cưa lừa xẻ

